

KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN GIÁ TRỊ CỦA ĐỀ CƯƠNG VỀ VĂN HÓA VIỆT NAM NĂM 1943

NGUYỄN THỊ KIM LIÊN^(*)

Ngày nhận bài: 12/4/2024 Ngày thẩm định: 18/4/2024 Ngày duyệt đăng: 20/8/2024

Tóm tắt: Đề cương về văn hóa Việt Nam do đồng chí Trường Chinh soạn thảo năm 1943 được xem là cương lĩnh đầu tiên về văn hóa của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hơn 80 năm trôi qua, Đề cương về văn hóa Việt Nam vẫn còn nguyên giá trị. Từ những định hướng trong Đề cương, Đảng đã tiếp tục kế thừa, bổ sung và phát triển các giá trị đó phù hợp với thời đại. Tuy nhiên, hiện nay, trên các phương tiện thông tin đại chúng, các thế lực thù địch, chống phá Đảng và Nhà nước đang tìm cách phủ nhận, xuyên tạc, bóp méo giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam. Nghiên cứu hoàn cảnh ra đời, khẳng định giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam là cơ sở để phản bác luận điệu sai trái của các thế lực thù địch là việc làm rất cần thiết.

Từ khóa: Đề cương về văn hóa Việt Nam; giá trị; năm 1943

1. Hoàn cảnh ra đời của Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943

Vào những năm 40 của thế kỷ XX, Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn quyết liệt. Phát xít Nhật nhảy vào xâm lược nước ta, tranh giành quyền lực với thực dân Pháp. Nhân dân Việt Nam sống dưới ách đô hộ của thực dân Pháp, phát xít Nhật và bè lũ phong kiến tay sai. Chúng ra sức bóc lột tàn bạo về kinh tế, vơ vét tài nguyên khoáng sản, đẩy nhân dân ta rơi vào tình cảnh kiệt quệ, túng quẫn, đói khổ triền miên, hơn 02 triệu người dân chết đói. Thâm độc hơn, bọn phát xít, thực dân và phong kiến còn thực hiện chính sách nô dịch văn hóa, âm mưu “trói

buộc” và “giết chết văn hóa” Việt Nam bằng cách khuyến khích các tệ nạn xã hội, đầu độc nhân dân Việt Nam bằng rượu cồn và thuốc phiện, làm cho nhân dân rơi vào vòng luẩn quẩn, mất phương hướng, vô cảm, thờ ơ trước nỗi nhục mất nước. Không ít trí thức, văn nghệ sĩ rơi vào tình trạng hoang mang, dao động, bơ vơ, lạc lối trước thời cuộc, thậm chí tha hóa, biến chất. Trước tình hình đó, cần định hướng tư tưởng đúng đắn, đường hướng văn hóa rõ ràng để thức tỉnh, soi rọi con đường đi của dân tộc, nhất là văn nghệ sĩ đang chênh vênh, lạc lối, đập tan âm mưu nô dịch của phát xít Nhật, thực dân Pháp và bè lũ tay sai bán nước. Tháng 02/1943, được sự phân công của Trung ương Đảng, đồng chí Trường Chinh soạn thảo Đề cương về văn hóa Việt Nam và được thông qua tại Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại Võng La (Đông Anh, Phúc Yên). Mục tiêu trước hết của Đề cương về văn hóa

^(*) TS, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Việt Nam là cứu quốc, tập hợp lực lượng để giành độc lập dân tộc.

2. Giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam

Thứ nhất, Đề cương về văn hóa Việt Nam có giá trị định hướng tư duy lý luận của Đảng trong phát triển văn hóa Việt Nam

Đề cương về văn hóa Việt Nam là cương lĩnh xây dựng văn hóa đầu tiên của Đảng, có ý nghĩa khai sáng, mở đường, khởi nguồn, động lực cho văn hóa Việt Nam phát triển. Trong lãnh đạo phát triển văn hóa, Đảng đã tiếp tục kế thừa và phát huy các giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam, bổ sung các giá trị phù hợp với thời đại. Giá trị lý luận của Đề cương về văn hóa Việt Nam được thể hiện xuyên suốt trong các văn kiện của Đảng qua các kỳ đại hội; đặc biệt là trong Nghị quyết số 03-NQ/TW ngày 16/7/1998 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng,...

Thứ hai, các nguyên tắc vận động trong Đề cương về văn hóa Việt Nam trở thành những đặc trưng trong xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc

Đảng xây dựng nền văn hóa tân dân chủ, với ba nguyên tắc, ba tính chất vận động, đó là: dân tộc hóa, khoa học hóa và đại chúng hóa. “Dân tộc hóa” là đưa văn hóa trở về với dân tộc, với chức năng nền tảng tinh thần, độc lập dân tộc và hạnh phúc của nhân dân, nền văn hóa phải vì dân, phục vụ nhân dân, vì con người và phục vụ cho con người. “Khoa học hóa” là chống lại tất cả những cái gì làm cho văn hóa trái khoa học, phản tiến bộ; loại bỏ mọi nhận thức sai lầm về con đường phát triển của xã hội; chống những tư tưởng, chính sách nô dịch đang đè nặng lên đời sống tinh thần của nhân dân lúc bấy giờ. “Đại chúng hóa”

là chống mọi chủ trương, hành động làm cho văn hóa phản lại đông đảo quần chúng hoặc xa đông đảo quần chúng. Với tinh thần đại chúng hóa, trong thời kỳ chuyển đổi số hiện nay, văn hóa Việt Nam đang ngày càng đến với quần chúng nhân dân một cách nhanh chóng và đa dạng hơn, “chưa bao giờ chúng ta có cơ hội đại chúng hóa văn hóa, thu hẹp khoảng cách tiếp cận, hưởng thụ văn hóa như hiện nay”⁽¹⁾. Tính đại chúng của văn hóa, hiểu một cách sâu sắc, là những giá trị tốt đẹp lan rộng, thấm sâu vào tầng lớp nhân dân, phù hợp với nguyện vọng của đa số tầng lớp nhân dân. Ba nguyên tắc này phản ánh những vấn đề bản chất của nền văn hóa, phù hợp với tính chất, hoàn cảnh hoạt động của văn hóa Việt Nam lúc bấy giờ và cho đến ngày nay. Sau 03 năm ra đời của Đề cương về văn hóa Việt Nam, tại Hội nghị văn hóa toàn quốc lần thứ nhất (năm 1946), trong bài báo cáo về “Chủ nghĩa Mác và văn hóa Việt Nam”, đồng chí Trường Chinh (khi đó là Tổng Bí thư của Đảng) đã nhấn mạnh những nguyên tắc này. Tinh thần đó xuyên suốt những năm về sau, trong hai cuộc kháng chiến chống kẻ thù xâm lược và ngay cả thời kỳ xây dựng đất nước và hội nhập quốc tế. Điều này chứng tỏ đây là những nguyên tắc rất quan trọng, cần phải hết sức quan tâm. Trên cơ sở vận dụng và mở rộng nội hàm ba nguyên tắc vận động này, Đảng đã tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và triển khai hệ giá trị của nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc gắn với các đặc trưng là: dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học. Điều này được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 03-NQ/TW và Nghị quyết số 33-NQ/TW.

Thứ ba, Đề cương về văn hóa Việt Nam khẳng định vai trò quan trọng của mặt trận văn hóa trong sự nghiệp cách mạng

Văn hóa có mối quan hệ biện chứng với kinh tế, chính trị. Văn hóa luôn hiện hữu và phát triển trong mối quan hệ biện chứng với kinh tế và chính trị. Văn hóa là một mặt trận để

đưa đường lối của Đảng đến với nhân dân một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất. Việc xác định “văn hóa là một mặt trận” là một quan điểm hoàn toàn mới, khơi nguồn, khai sáng nhận thức cho nhân dân, đặc biệt là đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, các nhà văn hóa. Lúc bấy giờ, nhiều người chưa nhận thức được vai trò to lớn của văn hóa trong tiến trình đấu tranh cách mạng của dân tộc, chưa hiểu hết âm mưu thâm độc của giặc ngoại xâm khi “trói buộc văn hóa” và “giết chết văn hóa Việt Nam”. Đề cương về văn hóa Việt Nam đã xác định vị trí đặc biệt quan trọng của văn hóa trong cuộc đấu tranh của cách mạng Việt Nam chống đế quốc, thực dân và phong kiến tay sai.

Năm 1951, trong *Thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm hội họa*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “... Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”⁽²⁾. Văn hóa nghệ thuật là một mặt trận, vì ở đó luôn diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt giữa cái lạc hậu và cái tiến bộ, giữa cách mạng và phản cách mạng, giữa nhân dân ta và kẻ thù. Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhanh chóng được các văn nghệ sĩ đón nhận và làm theo, hun đúc thêm lòng yêu nước, ý chí quyết tâm dùng mặt trận văn hóa, tư tưởng để góp phần không nhỏ vào công cuộc kháng chiến, kiến quốc.

Ngày nay, mặt trận văn hóa ngày càng thể hiện rõ trong cuộc đấu tranh tư tưởng, chống các quan điểm sai trái, thù địch; chống chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa giáo điều; đấu tranh, lên án những cái ác, cái gian tà, phản khoa học trong xã hội. Trên cơ sở đó góp phần tích cực và hiệu quả bảo vệ bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, bảo vệ đường lối, quan điểm của Đảng. Có thể nói, luận điểm “văn hóa là một mặt trận” được coi là tuyên ngôn của Đảng về sứ mệnh và vị thế của văn hóa; đồng thời, thể hiện tầm nhìn và cách tiếp cận tổng thể của Đảng đối với việc giải quyết các yêu cầu và mục tiêu lớn của đất nước.

Thứ tư, Đề cương về văn hóa Việt Nam khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng văn hóa và coi đó là một tất yếu chính trị, tất yếu khách quan

Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo toàn diện sự nghiệp cách mạng của dân tộc, trong đó có lĩnh vực văn hóa. Đảng đề ra và tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối, phương hướng chính trị về văn hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng đất nước, vì lợi ích của nhân dân. Trong Đề cương về văn hóa Việt Nam, Đảng đã khẳng định: “Không phải chỉ làm cách mạng chính trị mà còn phải làm cách mạng văn hóa nữa. Có lãnh đạo được phong trào văn hóa, Đảng mới ảnh hưởng được dư luận, việc tuyên truyền của Đảng mới có hiệu quả”⁽³⁾ và “phải hoàn thành cách mạng văn hóa mới hoàn thành cuộc cải tạo xã hội”⁽⁴⁾. Đề cương về văn hóa Việt Nam đã khẳng định: “Cách mạng văn hóa muốn hoàn thành phải do Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo”⁽⁵⁾.

Từ những định hướng đúng đắn trên, Đảng đã tập hợp được đông đảo đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức thực hiện các mục tiêu văn hóa, tạo nên sự chung sức, đồng lòng để thực hiện nhiệm vụ cao cả kháng chiến, kiến quốc. Về sau, quan điểm này như sợi chỉ đỏ xuyên suốt tiến trình cách mạng Việt Nam. Trong Nghị quyết số 33-NQ/TW, Đảng đã đưa ra quan điểm chỉ đạo: “Xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân là chủ thể sáng tạo, đội ngũ trí thức đóng vai trò chủ đạo”⁽⁶⁾. Như vậy, Đảng lãnh đạo là điều kiện tiên quyết để cách mạng văn hóa đi đến thành công.

3. Không thể xuyên tạc, bóp méo, phủ nhận giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943

Hơn 80 năm trôi qua, Đề cương về văn hóa Việt Nam vẫn còn nguyên tính khoa học và thời sự. Tuy nhiên, trên một số phương tiện thông tin đại chúng, các thế lực thù địch đang ra sức phủ nhận những giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam với những luận điệu như

“xa rời thực tế”, “không xứng là tuyên ngôn về văn hóa”,... Thực tiễn xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc là minh chứng phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và tiếp tục khẳng định giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam.

Giá trị của Đề cương về văn hóa Việt Nam gắn liền với vận mệnh của dân tộc Việt Nam. Văn hóa tập hợp lực lượng, cổ vũ nhân dân đứng lên giành độc lập, văn hóa hóa kháng chiến, văn hóa kiến quốc và là sức mạnh tinh thần, chỗ dựa cho toàn thể nhân dân, đặc biệt là văn nghệ sĩ, lôi kéo họ, thức tỉnh họ. Trí thức, văn nghệ sĩ nhận thức được chân lý, niềm tin khoa học nhờ ánh sáng soi đường của Đề cương về văn hóa Việt Nam. Như vậy, không thể nói Đề cương về văn hóa Việt Nam “xa rời thực tế” như một số “kẻ điên cuồng” chống phá cách mạng rêu rao. Bản chất của nền văn hóa Việt Nam là do dân, vì dân, tất cả đều hướng tới đáp ứng nhu cầu, lợi ích chính đáng của nhân dân. Điều này thể hiện rất rõ trong ba nguyên tắc: “dân tộc hóa, đại chúng hóa và khoa học hóa”.

Các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị còn cố tình xuyên tạc, phủ nhận những giá trị cơ bản của Đề cương về văn hóa Việt Nam, qua đó phủ nhận đường lối văn hóa, văn nghệ của Đảng, phủ nhận những thành tựu của nền văn nghệ cách mạng. Chúng cho rằng, Đề cương về văn hóa Việt Nam “không xứng tầm là tuyên ngôn về văn hóa của Đảng”, “không thể đại diện cho đường lối văn hóa của Đảng về nền văn hóa dân tộc Việt Nam”. Thực chất, chúng đang phủ nhận vai trò lãnh đạo văn hóa của Đảng. Trên cơ sở đó, chúng lôi kéo, dụ dỗ, kích động trí thức, văn nghệ sĩ đi theo chúng, làm không ít người hoang mang, dao động và lạc lối. Chúng cố tình xuyên tạc, cốt để làm lung lay ý chí, lập trường, quan điểm của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân, làm cho mọi người hiểu sai chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, định hướng phát triển văn hóa cách mạng trong Đề cương về văn hóa Việt Nam.

Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943 và thực tiễn đã chứng minh rằng: Đảng phải nắm vững vai trò lãnh đạo trên mặt trận văn hóa nghệ thuật, sử dụng đa dạng, linh hoạt phương thức đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, văn nghệ. Tùy vào từng thời kỳ, từng giai đoạn lịch sử khác nhau, Đảng đã đề ra chủ trương, đường lối đúng đắn để phát triển văn hóa phù hợp, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Đảng quy tụ, tập hợp lực lượng nòng cốt để xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh và cũng là chủ trương của Đảng, rằng “văn hóa nghệ thuật là một mặt trận” luôn đúng trong mọi thời kỳ. Mặt trận văn hóa văn nghệ mặc dù không có tiếng súng, nhưng cực kỳ cam go và khốc liệt. Cuộc đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, văn nghệ rất phức tạp. Cần nhận diện luận điệu xuyên tạc, các phương thức chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Trong thời đại ngày nay, Việt Nam hội nhập quốc tế sâu rộng, các thế lực thù địch vẫn đang ngày đêm thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, chống phá Đảng và Nhà nước, tìm cách lôi kéo, dụ dỗ đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, thì lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh lại càng có ý nghĩa. Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về *tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới* đã định hướng tư tưởng - lý luận, tập hợp lực lượng, tổ chức các phương thức đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng nói chung và tư tưởng văn hóa, văn nghệ nói riêng. Đứng trước tác động của quá trình toàn cầu hóa, cạnh tranh quốc tế và cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng cũng sẽ diễn ra quyết liệt, phức tạp hơn. Vì vậy, vấn đề xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực của con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước cần có tư duy đột phá. Đó là mối quan hệ giữa phát triển văn hóa với tăng trưởng kinh

tế, phát triển văn hóa với phát triển con người,... Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với lĩnh vực văn hóa. Nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò của sự nghiệp văn hóa.

Một trong sáu nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời là một trong ba khâu đột phá được xác định trong Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng là phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển Việt Nam phồn thịnh, hạnh phúc: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng của đất nước”⁽⁷⁾. Những đúc kết, bổ sung lý luận kịp thời trong xây dựng, phát triển đường lối văn hóa thời gian qua cho thấy sự kiên định trong tư tưởng và sáng tạo trong giải quyết các vấn đề từ thực tiễn của Đảng. Trong quá trình lãnh đạo văn hóa của Đảng, các chủ trương, đường lối đưa ra đều xuất phát từ thực tiễn và được triển khai trong thực tiễn. Thực hiện chủ trương “xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” để đủ sức tiếp thu, tiếp biến những tinh hoa văn hóa nhân loại, tham gia giải quyết những vấn đề nhân loại đặt ra. Bên cạnh đó, nền văn hóa phải đậm bản sắc dân tộc, nếu không muốn bị hòa tan vào văn hóa nhân loại. Đảng xác định: “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa. Trong xây dựng văn hóa, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối sống tốt đẹp, với các đặc tính cơ bản: yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo”⁽⁸⁾.

Như vậy, rõ ràng, những chủ trương, đường lối, phương hướng văn hóa của Đảng khởi xướng và lãnh đạo là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của thực tiễn. Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, việc kiên quyết đấu tranh với các tệ nạn xã hội, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, chống lại sự “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, chống luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc chính là công cuộc cải tạo xã hội theo tinh thần của Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943, là yêu cầu của cách mạng văn hóa hết sức cấp bách trong giai đoạn hiện nay □

(1) Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng phát biểu tại Hội thảo: 80 năm Đề cương văn hóa Việt Nam 1943 - 2023: Khơi nguồn và động lực phát triển

(2) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.246

(3), (4) và (5) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.320, 316, và 318

(6) và (8) Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

(7) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.330